

Số: ~~3953~~ QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk - Đợt 2

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Văn phòng Chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 992/TTr-VPUKND ngày 23/12/2019; Công văn số 2550/BHXH-VP ngày 20/12/2019 của Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công văn số 3275/SYT-VP ngày 12/12/2019 của Sở Y tế; Công văn số 2268/CAT-PA06 ngày 16/12/2019 của Công an tỉnh; Công văn số 2511/BHXH-TN&TKQTTHC ngày 18/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk - Đợt 2, chi tiết tại Danh mục và 03 Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Trách nhiệm triển khai

1. Sở Y tế; Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này có trách nhiệm cung cấp đầy

đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh theo quy định.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm phối hợp với sở Y tế, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /!

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Các Phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (Hly10)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

DANH MỤC

Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk - Đợt 2
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3953** /QĐ-UBND ngày **31** /12/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên lĩnh vực	Số lượng TTHC	Chi tiết
1	Y tế	23	Phụ lục I
2	Công an	08	Phụ lục II
3	Bảo hiểm xã hội	09	Phụ lục III
Tổng số lượng TTHC		40	

lên

Phụ lục I

DANH MỤC 23 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC Y TẾ TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK - ĐỢT 2

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2953 /QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực Giám định y khoa	
1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động
2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp
3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động
4	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất
5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai
6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần
7	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động
8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát
9	Khám giám định tổng hợp
10	Khám giám định y khoa lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng
11	Khám giám định y khoa lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
12	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm Giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện
13	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
14	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
15	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
16	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện
17	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật
18	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật;
19	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật
20	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác
21	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác
22	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định
23	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định

Phụ lục II

**DANH MỤC 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG AN
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ
HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK - ĐỢT 2**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3953/QĐ-UBND ngày 31/12/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực Cấp, quản lý chứng minh nhân dân	
1	Cấp, đổi, cấp lại chứng minh nhân dân (09 số)
Lĩnh vực Cấp, quản lý căn cước công dân	
2	Cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân
Lĩnh vực Đăng ký, quản lý con dấu	
3	Giải quyết thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
4	Giải quyết thủ tục làm con dấu thứ hai và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
5	Giải quyết thủ tục làm lại con dấu và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
6	Giải quyết thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
7	Đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu
Lĩnh vực Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện	
8	Cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.



LM

Phụ lục III

**DANH MỤC 09 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK - ĐỢT 2**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3953/QĐ-UBND ngày 31/12/2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế
2	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế
3	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội
Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội	
4	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)
5	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác
6	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích
7	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số Quyết định số 613/QĐ-TTg
8	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg
Lĩnh vực Cấp sổ, thẻ	
9	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế <i>(Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng;</i>